

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

Bản án số: 77/2021/HS-ST

Ngày 22 - 12 - 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Hải Yến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Giang Thanh

Ông Bùi Đức Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Trang - Thư ký TAND tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà
Bùi Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 78/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Hồng Ng, sinh ngày 09/11/2000; nơi đăng ký HKTT: thôn Đ H, xã H D, huyện Th Th, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Thôn A Đ, xã Th V, huyện Th Th, tỉnh Thái Bình; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: lao động tự do; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Như Đ và bà Bùi Thị H; có chồng là Nguyễn Văn S, có 01 con sinh năm 2019; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 07/3/2021 Đoàn biên phòng cửa khẩu Tr L, tỉnh Cao Bằng xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh theo quy định, bị cáo chưa thi hành; Nhân thân: Ngày 11/11/2016 bị công an huyện Th Th, tỉnh Thái Bình xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 02/2021, do muốn sang Trung Quốc tìm việc làm, Nguyễn Thị Hồng Ng sử dụng tài khoản Facebook lên mạng và làm quen với một người tên H hiện đang cư trú tại tỉnh Cao Bằng. H nói có khả năng giúp Ng vượt biên trái phép sang Trung Quốc với giá 5.500 nhân dân tệ (tương đương khoảng 17.000.000đ tiền Việt Nam), khi sang Trung Quốc, H sẽ bố trí cho Ng làm việc tại xưởng sản xuất giày tại tỉnh Quảng Đông, Trung Quốc với mức lương từ 5000 đến 6000 nhân dân tệ/tháng, chủ sẽ bao ăn ở, Ng đồng ý. Khoảng 18 giờ ngày 01/3/2021, Ng đi xe khách từ Thái Bình đến tỉnh Cao Bằng đến khoảng 04 giờ ngày 02/3/2021 thì đến bến xe tỉnh Cao Bằng, Ng thuê nhà nghỉ chờ H đến đón. Khoảng 19 giờ ngày 03/3/2021, H đến đón Ng, Ng đưa cho H 16.000.000đ. H đưa Ng đến điểm tập kết tại khu vực biên giới trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, tại đây có khoảng 8,9 người đang đợi. H dẫn Ng đi xe máy cùng những người này để vượt biên sang Trung Quốc còn H quay về. Sau đó, Ng cùng những người này đi xe máy xuyên rừng và Ng được một người đàn ông dẫn đi bộ để vượt biên sang Trung Quốc; khoảng 16 giờ ngày 04/3/2021 sang đến địa phận Trung Quốc. Ngày 05/3/2021, Ng bị lực lượng công an Trung Quốc phát hiện, bắt giữ. Ngày 07/3/2021, Ng được công an Trung Quốc trao trả về Việt Nam qua cửa khẩu Tr L, tỉnh Cao Bằng. Đoàn biên phòng cửa khẩu Tr L lập biên bản vi phạm hành chính, ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Ng về hành vi qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh theo quy định và bị đưa đi cách ly từ ngày 07/3/2021 đến 21/3/2021.

Trong thời gian cách ly y tế, Ng liên hệ với H thông báo việc mình bị bắt và nhờ H tiếp tục đưa sang Trung Quốc để lao động, H đã gửi mã ID Wechat của bạn H và dặn Ng liên hệ với người này để được dẫn vượt biên sang Trung Quốc. Ng đã liên hệ và qua mạng xã hội Wechat nói chuyện với một người đàn ông, người này tự giới thiệu là A S, đang ở thành phố M C, tỉnh Quảng Ninh có thể giúp Ng vượt biên sang Trung Quốc với giá 7.500 nhân dân tệ (tương đương 21.000.000đ tiền Việt Nam), thỏa thuận chuyển tiền qua ví Wechat. Ngày 23/3/2021, Ng đi xe khách từ thành phố Hà Nội đến Quảng Ninh, khoảng 22 giờ cùng ngày, A S đến đón Ng, Ng chuyển trước cho A S 3.000 nhân dân tệ qua ví Wechat, còn 4.500 nhân dân tệ hai bên thỏa thuận khi nào đến Quảng Châu, Trung Quốc thì Ng chuyển nốt. A S đưa Ng đến một bờ sông giáp biên giới Việt Trung (sông Kalong), cả hai lên một

chiếc phao có dây nối với bờ sông thuộc địa phận Trung Quốc, bên phía Trung Quốc có người kéo phao cho Ng và A S sang. Khi sang đến địa phận huyện Đông Hưng, tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc, A S dẫn Ng vào một cái cống, yêu cầu Ng ngồi chờ, lúc này trong cống có khoảng 08 người Việt Nam. Đến khoảng 7 giờ ngày 25/3/2021, Ng chui từ cống lên mặt đường thì bị công an Trung Quốc bắt giữ. Ngày 23/7/2021 Ng được trao trả về Việt Nam qua cửa khẩu M C, tỉnh Quảng Ninh và được đưa đi cách ly y tế, đến ngày 07/8/2021 thì về địa phương.

Cáo trạng số 79/CT-VKSTB-P1 ngày 11/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình đã truy tố Nguyễn Thị Hồng Ng về tội “Vi phạm quy định về xuất cảnh, nhập cảnh” theo quy định tại Điều 347 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng mô tả, bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Hồng Ng phạm tội “Vi phạm quy định về xuất cảnh, nhập cảnh”. Áp dụng Điều 347; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 BLHS đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hồng Ng từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng: Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ sau:

- Công văn số 1703/BCH-PCMT&TP ngày 01/10/2021 của Ban chỉ huy bộ đội biên phòng tỉnh Cao Bằng về việc cung cấp thông tin tài liệu và các tài liệu kèm

theo gồm: Biên bản về việc xử phạt vi phạm hành chính số 1991/BB-VPHC; Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1991/QĐ-XPVPHC do Đoàn biên phòng cửa khẩu Tr L, tỉnh Cao Bằng lập ngày 07/3/2021 đối với Nguyễn Thị Hồng Ng về hành vi “Qua lại biên giới Quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh theo quy định”; Công văn chuyển quyết định xử phạt vi phạm hành chính để thi hành; Biên bản bàn giao công dân cho Trung tâm y tế huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng và Bản tự khai, Biên bản ghi lời khai ngày 07/3/2021 của Nguyễn Thị Hồng Ng.

- Biên bản làm việc do Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Thái Bình lập hồi 15 giờ 15 phút ngày 17/9/2021 tại Phòng quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Thái Bình nội dung: Ngày 11/6/2021 Phòng quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Quảng Ninh gửi Công văn số 1823/PA08 về việc xác minh công dân Việt Nam không được Trung Quốc cho cư trú, trong đó có Nguyễn Thị Hồng Ng.

- Công văn số 3274/XNC ngày 08/10/2021 của Phòng quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Quảng Ninh về việc cung cấp thông tin, tài liệu và các tài liệu kèm theo: Công văn số 346/CV-ĐBP ngày 09/6/2021 của Đoàn biên phòng cửa khẩu quốc tế M C; Công hàm số 16 ngày 09/6/2021 của Tổng trạm kiểm tra Biên phòng Xuất nhập cảnh Quảng Tây; Công văn số 154/CV-TMC ngày 12/7/2021 của Trạm quản lý xuất nhập cảnh M C; Công hàm số 148 ngày 21/7/2021 của Tổng trạm kiểm tra Biên phòng Xuất nhập cảnh Quảng Tây; Biên bản giao nhận 06 công dân Việt nam ngày 23/7/2021 tại Cửa khẩu quốc tế M C; Giấy chứng nhận về nước số 649/CN-XNC ngày 23/7/2021 của Trạm quản lý xuất nhập cảnh M C, tỉnh Quảng Ninh.

- Công văn số 417/PA08 ngày 17/9/2021 của Phòng quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Thái Bình về việc cung cấp thông tin xuất nhập cảnh của Nguyễn Thị Hồng Ng: Trong cơ sở dữ liệu tại Cục quản lý xuất nhập cảnh của Bộ công an không thấy thông tin xuất nhập cảnh của Nguyễn Thị Hồng Ng.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 04/3/2021, Nguyễn Thị Hồng Ng xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc qua địa phận tỉnh Cao Bằng, bị công an Trung Quốc bắt giữ và trao trả về Việt Nam qua cửa khẩu Tr L của tỉnh Cao Bằng và đã bị Đoàn Biên phòng cửa khẩu Tr L lập biên bản vi phạm hành chính và ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh theo quy định. Ngày 24/3/2021, Nguyễn Thị Hồng Ng lại tiếp tục xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc

bằng cách vượt biên sang tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc qua địa phận tỉnh Quảng Ninh, ngày 25/3/2021 bị công an Trung Quốc bắt giữ, trao trả về Việt Nam qua cửa khẩu quốc tế M C. Hành vi của bị cáo đã phạm tội Vi phạm quy định về xuất cảnh, nhập cảnh theo quy định tại Điều 347 BLHS như truy tố của Viện kiểm sát.

Điều 347: Tội Vi phạm quy định về xuất cảnh, nhập cảnh; tội ở lại Việt Nam trái phép:

Người nào xuất cảnh, nhập cảnh trái phép hoặc ở lại Việt Nam trái phép, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng, xâm phạm trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực xuất cảnh, nhập cảnh của Nhà nước. Nguyễn Thị Hồng Ng đã vượt qua biên giới quốc gia để sang Trung Quốc mà không có các giấy tờ theo quy định của Nhà nước như hộ chiếu, visa, đã bị xử phạt hành chính chưa thi hành nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi vượt qua biên giới quốc gia trái phép. Vì vậy cần áp dụng Điều 347 Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo sau khi phạm tội thành khẩn khai báo và ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] Về hình phạt: Xét thấy, bị cáo đã xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc, bị công an Trung Quốc bắt giữ sau đó trao trả về Việt Nam và bị đồn Biên phòng Tr L tỉnh Cao Bằng xử phạt hành chính nhưng bị cáo không ăn năn hối lỗi mà ngay sau khi hết thời gian cách ly bị cáo lại tiếp tục tìm cách vượt biên trái phép sang Trung Quốc qua cửa khẩu M C. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật vì vậy cần cách ly bị cáo khỏi xã hội như đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa, tuy nhiên bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ nên chỉ cần xét xử bị cáo ở mức khởi khung hình phạt cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Hồng Ng phạm tội “Vi phạm quy định về xuất cảnh, nhập cảnh”.

2. Hình phạt: Áp dụng Điều 347; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hồng Ng 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành bản án.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thị Hồng Ng phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Thị Hồng Ng có mặt tại phiên tòa - có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an tỉnh Thái Bình;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa.

(đã ký)

Lương Hải Yến